

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 05 - 4 - 2022
V/v: “*Tranh chấp xin ly hôn,
yêu cầu nuôi con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG**

Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Ngân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ ông Mai Linh Sơn;

2/ Ông Lê Đức Lam.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 270/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021 về việc: “*Tranh chấp xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXX-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐ - HPT ngày 18 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

NguY đơn: Chị **Trương Thị Cẩm Y**, sinh năm: 1989; Trú tại: 17/38 xóm 5 khu phố L1, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Bí đơn: Anh **Lê Văn Th**, sinh năm: 1979; Trú tại: tổ dân phố 1, thị trấn Dr, huyện Đ, Lâm Đồng

(chị Y có mặt, anh Th vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai quá trình làm việc và tại phiên tòa nguY đơn chị Trương Thị Cẩm Y trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Lê Văn Th yêu thương tự nguyện kết hôn chung sống cùng nhau. Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Lạc Tánh vào ngày 05/4/2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn. NguY nhân do anh Th nhiều lần cờ bạc, gây nợ nần. Chị và gia đình hai bên đã nhiều lần khuY nhủ nhưng anh Th vẫn không sửa đổi. Từ đó vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Anh Th thường gây nợ nần do cờ bạc, cá độ đá banh chị nhiều lần trả nợ cho anh Th, do không thể gánh thêm nữa nên từ khi chị mang thai chị đã về nhà bố mẹ ruột ở Bình Thuận sống cho đến nay. Thời gian chị về nhà bố mẹ ruột sống, anh Th có thường xuY qua lại để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Chị vì nghĩ đến con nên chấp nhận cho anh Th cơ hội để sửa đổi. Tuy nhiên đỉnh điểm từ đầu năm 2020 cho đến nay, anh Th

nhiều lần cờ bạc, cá độ gây nợ nần, chị không thể gánh nổi và không thể chấp nhận được. Do đó, mâu thuẫn giữa chị và anh Th từ đầu năm 2020 cho đến nay cực kỳ căng thẳng, anh cũng hạn chế việc thăm con. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn anh Lê Văn Th.

- *Về con chung*: Trong thời gian chung sống chị và anh Lê Văn Th có với nhau 01 người con chung tên Lê Trương Kh, sinh ngày: 25/4/2014. Hiện cháu Kh do chị trực tiếp nuôi dưỡng từ nhỏ. Chị yêu cầu được quyền nuôi dưỡng cháu Kh, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng anh Lê Văn Th đều vắng mặt. Chị Trương Thị Cẩm Y có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên toà hôm nay, nguY đơn chị Trương Thị Cẩm Y vẫn giữ nguY yêu cầu được ly hôn anh Lê Văn Th và yêu cầu được quyền nuôi dưỡng, giáo dục con chung giữa chị và anh Th.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử từ khi thụ lý cho đến thời điểm xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng thì nguY đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguY đơn chị Trương Thị Cẩm Y, cho chị Trương Thị Cẩm Y được ly hôn với anh Lê Văn Th; Về con chung: Đề nghị giao cháu Lê Trương Kh cho chị Y tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục; về phân cấp dưỡng nuôi con do chị Y không yêu cầu nên không xét đến; Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa của nguY đơn, quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về áp dụng pháp luật tố tụng*: Đây là vụ án “*Xin ly hôn*” giữa nguY đơn chị Trương Thị Cẩm Y và bị đơn anh Lê Văn Th. Anh Lê Văn Th có nơi cư trú tại: số 07 Nguyễn Trãi, tổ dân phố 1, thị trấn Dran, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 3 Điều 36; Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Việc bị đơn anh Lê Văn Th vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai theo đúng quy định tại các Điều 175, 177, 179 của Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015. Vì vậy, theo quy định tại các Điều 207, 227, 228, 273 của Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án và giành quyền kháng cáo vắng mặt cho anh Lê Văn Th là đúng quy định pháp luật.

[2] *Về áp dụng pháp luật nội dung*:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Xét quan hệ hôn nhân giữa Y và anh Th là hợp pháp. Hôn nhân dựa trên cơ sở tự nguyện yêu thương, tự nguyện kết hôn chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận vào ngày 05/4/2013. Quá trình chung sống, hai bên có thời gian chung sống hạnh phúc ngắn đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh Th nhiều lần cờ bạc, gây nợ nần, từ đó vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Chị Y đã về nhà bố mẹ ruột sống từ khi chị mang thai cho đến nay. Thời gian chị về nhà bố mẹ sống, anh Th có thường xuY qua lại để hàn gắn tình cảm vợ chồng và chăm sóc con chung. Chị Y nhiều lần bỏ qua, tuy nhiên anh Th vẫn không sửa đổi và từ năm 2020 anh Th tiếp tục cờ bạc, nợ nần, mâu thuẫn giữa hai bên phát sinh cực kỳ căng thẳng và đã sống ly thân không ai quan tâm đến nhau. Tình cảm vợ chồng không còn, chị Y xin được ly hôn anh Th.

Quá trình làm việc và tại phiên tòa anh Lê Văn Th vắng mặt, quá trình Tòa án tiến hành thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Th đến giải quyết nhưng anh Th đều không đến tòa án trình bày ý kiến. Qua xác minh tại địa phương cho thấy mâu thuẫn giữa chị Y và anh Th có xảy ra trên thực tế và hiện hai bên không còn chung sống với nhau. Tại phiên tòa hôm nay, chị Trương Thị Cẩm Y vẫn cương quyết xin được ly hôn anh Lê Văn Th. Hội đồng xét xử nhận thấy, hiện nay quan hệ hôn nhân giữa chị Y và anh Th chỉ tồn tại trên mặt pháp lý, thực tế hai bên đã có mâu thuẫn và đã sống ly thân. Chứng tỏ mâu thuẫn giữa đôi bên đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nếu có níu kéo để hai bên về chung sống lại cũng không hạnh phúc. Nên cho hai bên được ly hôn là phù hợp với thực tế và phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về con chung:* Tại phiên tòa, chị Y vẫn giữ nguyên yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Trương Kh, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung. Xét quyền yêu cầu nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa Th niên của chị Y thấy rằng cháu Lê Trương Kh do chị Y là người trực tiếp nuôi dưỡng từ nhỏ. Để đảm bảo cho cháu Kh có điều kiện tốt nhất để phát triển, cũng như ổn định về tâm sinh lý, cần chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị Trương Thị Cẩm Y, giao cháu Lê Trương Kh cho chị Trương Cẩm Y trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là đúng với quy định của pháp luật. Về phần cấp dưỡng nuôi con chung, chị Y không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, chị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

[3] *Về án phí:* Chị Trương Thị Cẩm Y phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật. Anh Lê Văn Th không phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 3 Điều 36; Khoản 1 Điều 39; Các Điều 175, 177, 179, 207, 220, 227, 228, 235, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

TuY xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguY đơn chị Trương Thị Cẩm Y.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Cho chị Trương Thị Cẩm Y và anh Lê Văn Th ly hôn. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 46/2013 quyển số 01/2013 ngày 05/4/2013 tại UBND thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. *Về con chung:*

Giao cháu Lê Trương Kh, sinh ngày 25/4/2014 cho chị Trương Thị Cẩm Y trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Kh trưởng Th.

Anh Lê Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. *Về án phí:* Chị Trương Thị Cẩm Y phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng do chị Y đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0003701 ngày 22/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương. Anh Lê Văn Th không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo bản án:* Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuY án, chị Trương Thị Cẩm Y được quyền kháng cáo; riêng anh Lê Văn Th được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án (hoặc niêm yết) để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2014”.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Đơn Dương;
- THA dân sự huyện Đơn Dương;
- UBND TT Lạc Tánh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Kim Ngân

TH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Kim Ngân

